

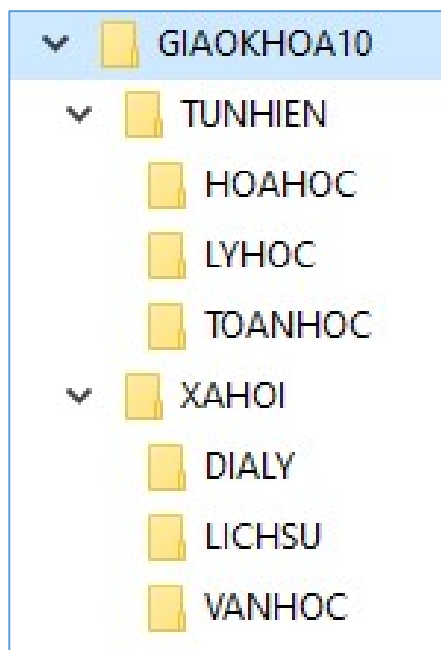
Chú ý: Trước khi làm bài thí sinh tạo trong đĩa **D:** (hoặc theo hướng dẫn của cán bộ coi thi) một thư mục có dạng sau:

1. **STT_HOTENTHISINH_CB**; **STT** là số thứ tự của Thí sinh trong danh sách dự thi;
2. **HOTENTHISINH** là Họ tên thí sinh (không có dấu tiếng Việt) trong danh sách dự thi.
3. Các hình ảnh trong bài thi (nếu có) có thể sử dụng các hình khác để thay thế.
Giám thị coi thi không giải thích đề thi.

ĐỀ THI.

1. PHẦN WINDOWS-INTERNET. (2đ)

1.1. (0.5đ) Trong thư mục **STT_HOTENTHISINH_CB**, tạo cây thư mục như sau:



1.2. (0.5) Tìm kiếm các tập tin có phần mở rộng. **LOG** kích thước $\leq 10\text{KB}$, copy 3 file tìm thấy vào thư mục **HOAHOC**.

1.3. (0.5đ) Chụp màn hình kết quả tìm kiếm ở 1.2 lưu lại thành file **timLog.png** trong thư mục **XAHOI**.

1.4. (0.5đ) Nén thư mục **TUNHIEN** với tên **NEN.rar** và lưu trong thư mục **TOANHOC**.

2. PHẦN WORD. (3đ)

Tạo các nội dung theo mẫu sau trong Word và lưu thành File **BaiThi_Word_CB** trong thư mục **STT_HOTENTHISINH_CB** (đã tạo ra trong 1)

Vai trò của tin học trong giáo dục

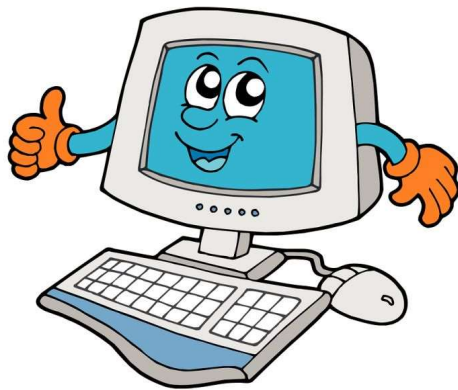
Ứng dụng phổ biến và dễ gặp nhất của tin học là trong lĩnh vực giáo dục. Trong cuộc sống hiện đại ngày nay, tin học vô cùng cần thiết trong giáo dục

1. Vai trò của tin học trong giáo giục đối với giáo viên, giảng viên:

- ↪ Sử dụng các ứng dụng tin học để hỗ trợ trong quá trình giảng dạy.
- ↪ Sử dụng trong soạn bài giảng. Các thầy cô có thể dùng giáo án điện tử trong xử lý văn bản, soạn bài, soạn câu hỏi trắc nghiệm nhanh chóng hơn, tiện lợi hơn.
- ↪ Lưu trữ tài liệu hiệu quả. Người dạy có thể lưu trữ tài liệu theo từng mục mà không sợ mất mát hay nhầm lẫn.
- ↪ Tìm các tin tức cần thiết cho bài giảng.

2. Vai trò của tin học đối với học sinh, sinh viên

- ↪ Với học sinh, ứng dụng tin học qua các phần mềm giúp học sinh học tập hiệu quả hơn.
- ↪ Với sinh viên, sự cần thiết



của tin học có thể thấy rất rõ. Tin học giúp sinh viên tìm tòi các kiến thức, biết các tin

tức, cơ hội mới. Tin học còn được sinh viên sử dụng trong làm các bài tiểu luận, báo cáo hoặc làm các slide thuyết trình, trình bày các bảng tính.

3. Vai trò của tin học trong cuộc sống hằng ngày

- ↪ Đọc tin tức, thông tin mới.
- ↪ Cập nhật nguồn tri thức đa dạng thông qua Internet về nhiều lĩnh vực: ẩm thực, thời trang, du lịch,...
- ↪ Tìm kiếm tài liệu một cách nhanh chóng. Bạn cũng có thể lưu trữ tài liệu bằng ứng dụng tin học và xem lại mà không cần mang theo tài liệu đó.
- ↪ Kết nối, gắn kết mọi người qua các trang mạng xã hội như Facebook, Zalo,...



Chú ý: phải thực hiện đúng mẫu, ảnh lấy từ file **AI-CB** kèm theo đề thi.

3. PHẦN POWER POINT. (2đ)

Thực hiện các yêu cầu sau. Kết quả lưu lại thành File **BaiThi_PowerPoint_CB** trong thư mục **STT_HOTENTHISINH_CB** (đã tạo ra trong 1).

3.1. (0.5đ) Tạo 2 Slide với **background** có dạng sau:



3.2. (0.5đ) Không chọn hiệu ứng trong Transitions cho 2 Slide. Khi trình chiếu từ Slide 1 tự chuyển sang Slide 2 sau 3 giây.

3.3. (0.5đ) Khi trình chiếu trong Slide 1, dòng chữ “Máy tính” xuất hiện với hiệu ứng **Wipe**, hình ảnh xuất hiện với hiệu ứng **Fade**. Dòng chữ “Cần thiết...” xuất hiện với hiệu ứng **shape**.

3.4. (0.5đ) Khi trình chiếu trong Slide 2, dòng tiêu đề tự động xuất hiện với hiệu ứng **Swivel**. 5 đối tượng còn lại xuất hiện tự động tuần tự từ dưới lên với hiệu ứng **Fly In**. Khi nhấn chuột trái tất cả 5 đối tượng biến mất cùng lúc với hiệu ứng **Shape**.

Chú ý: hiệu ứng cho các đối tượng nếu không qui định cụ thể là tùy chọn, thời gian hoạt động của các hiệu ứng là 1 giây. Các ảnh lấy từ file **A1-CB** kèm theo đề thi.

4. PHẦN EXCEL. (3đ)

Thực hiện các yêu cầu sau. Kết quả lưu lại thành File **BaiThi_Excel_CB** trong thư mục **STT_HOTENTHISINH_CB** (đã tạo ra trong 1).

4.1. (0.75đ) Tạo bảng dữ liệu sau:

	A	B	C	D	E	F	G
1	BẢNG BÁO GIÁ CÁC LOẠI CÁ KIÊNG						
2							
3	Stt	Mã Hàng	Tên hàng	Số lượng	Đơn giá	Khuyến Mãi	Thành Tiền
4	1	N20RC		20			
5	2	T95BD		95			
6	3	N80CK		80			
7	4	M30TK		30			
8	5	D50LH		50			
9	6	M55RC		55			
10	7	D90BD		90			
11	8	D90RC		90			
12							
13	BẢNG ĐƠN GIÁ			BẢNG THỐNG KÊ			
14	Mã hàng	Tên hàng	Đơn giá		Tên hàng	Tổng Số lượng	Tổng thành tiền
15	BD	Cá Ba Đuôi	15000		Tôm Kiêng		
16	TK	Tôm Kiêng	30000		Rùa		
17	RC	Rùa Con	20000		Cá Kiềm		
18	CK	Cá Kiềm	20000		Cá La Hán		
19	LH	Cá La Hán	100000		Cá Ba Đuôi		
20							

4.2. (0.25đ) **Tên hàng**: dựa vào 2 ký tự cuối của **Mã hàng** tra trong **Bảng Đơn Giá**.

4.3. (0.5đ) **Đơn giá**: dựa vào 2 ký tự cuối của **Mã hàng** tra trong **Bảng Đơn Giá**. Nếu là Cá thì tăng thêm 5% đơn giá.

4.4. (0.25đ) **Khuyến Mãi**: nếu ký tự đầu của **Mã Hàng** là **M** hoặc **N** thì tặng **Rong Biển**, ngược lại để trống.

4.5. (0.5đ) **Thành tiền** = Số lượng * Đơn giá. Định dạng cột Thành tiền có dấu ngăn cách phần ngàn và có đơn vị “VNĐ”.

4.6. (0.5đ) Tính **bảng thống kê** theo mẫu trên

4.7. (0.25đ) Sắp xếp bảng tính tăng dần theo số lượng

---Hết---

Chú ý: câu nào không làm được, điền dữ liệu trực tiếp (không được tính điểm) để làm câu tiếp theo.